

Chương IX

CuuDuongThanCong.com

THỊ TRƯỜNG CÁC YẾU TỐ SẢN XUẤT

CuuDuongThanCong.com

9.1. Thị trường yếu tố sản xuất có tính cạnh tranh

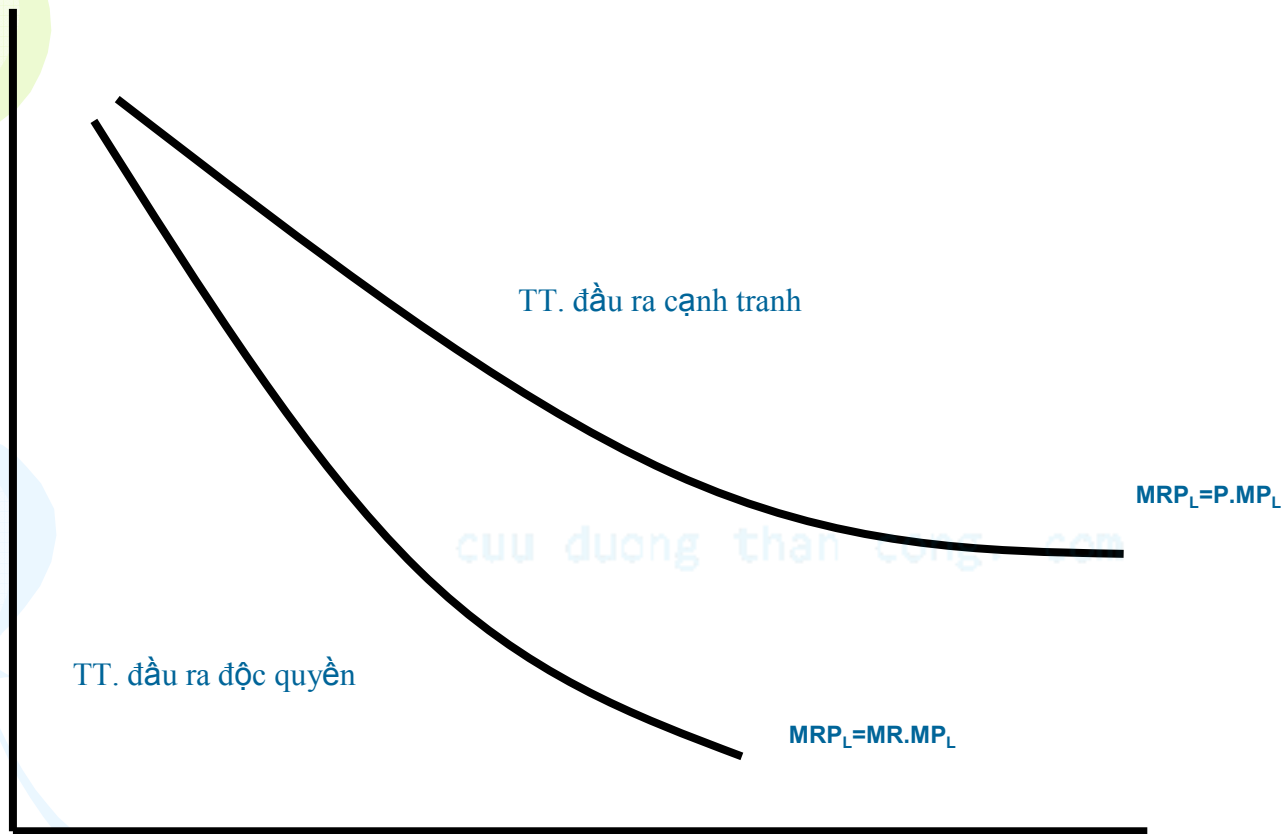
- TT yếu tố SX có tính cạnh tranh là TT trong đó có nhiều người bán và nhiều người mua yếu tố SX. Vì không một ai có thể tác động đến giá cả nên họ đều là người chấp nhận giá.

1. Cầu yếu tố sản xuất trong ngắn hạn: (chỉ 1 yếu tố là khả biến)

Một số KN:

- Sản phẩm biên (MP) của một yếu tố đầu vào là lượng SP tăng thêm nhờ tăng thêm một đơn vị yếu tố đầu vào đó trong khi giữ nguyên các yếu tố đầu vào còn lại.
- Doanh thu sản phẩm biên (MRP) của một yếu tố đầu vào là lượng doanh thu tăng thêm nhờ sử dụng thêm một đơn vị yếu tố đầu vào SX nói trên, trong điều kiện các yếu tố SX khác được giữ nguyên.

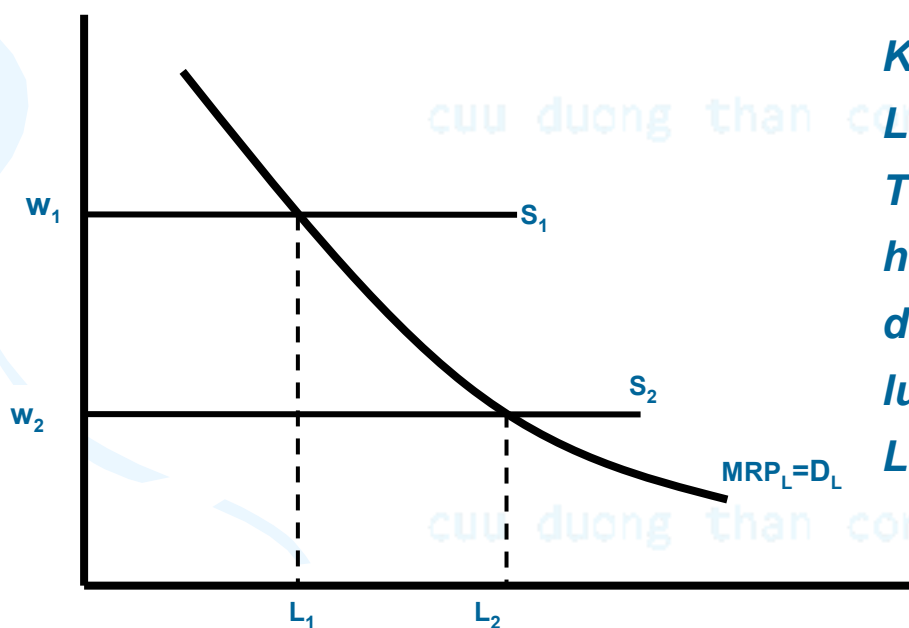
$$MPR_L = \frac{\Delta TR}{\Delta L} = \frac{\Delta TR}{\Delta Q} \cdot \frac{\Delta Q}{\Delta L} = MR \cdot MP_L$$



Đường doanh thu SP cận biên đi xuống vì số SP của LĐ cận biên giảm khi LĐ tăng. Khi TT đầu ra là ĐQ, đường cầu có xu hướng dốc hơn vì giá cả đầu ra sẽ giảm xuống khi hãng tăng sản lượng

- Lựa chọn lượng lao động thuê của hãng.**

Chừng nào mà MRP_L còn lớn hơn mức tiền lương, hãng còn thuê thêm một đơn vị LĐ đó. Nếu doanh thu SP cận biên thấp hơn mức tiền lương (MC), hãng sẽ cắt giảm LĐ. Để tối đa hoá lợi nhuận hãng sẽ chọn thuê lao động đến khi : $MRP_L = MC = w$



Khi đường cung LĐ là S_1 , hãng thuê L_1 LĐ ở mức lương w_1 . Khi mức lương trên TT giảm, cung LĐ chuyển dịch sang S_2 , hãng tối đa hoá LN bằng cách di chuyển dọc theo đường cầu về LĐ cho tới mức lương mới w_2 bằng MRP_L , thuê L_2 đơn vị LĐ.

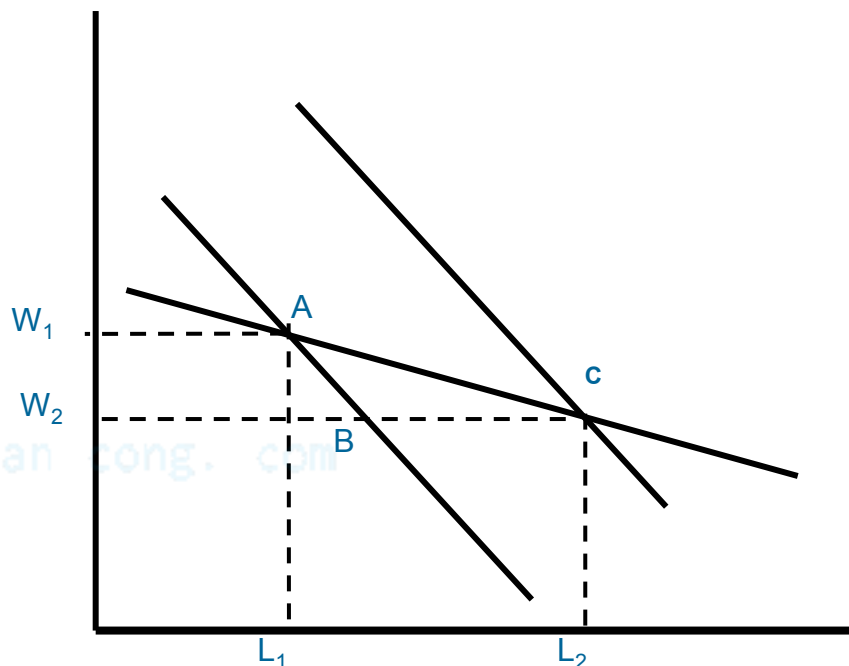
$$MPR_L = MR \cdot MP_L = w$$

$$MR = \frac{w}{MP_L}$$

Vì MP_L là SP cận biên của/ ĐV LĐ. Về phải đo chi MC/1 ĐV SP, nên $MR=MC$.

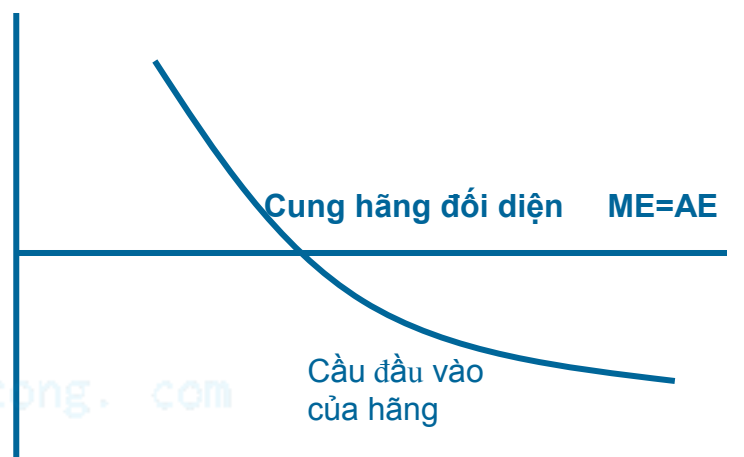
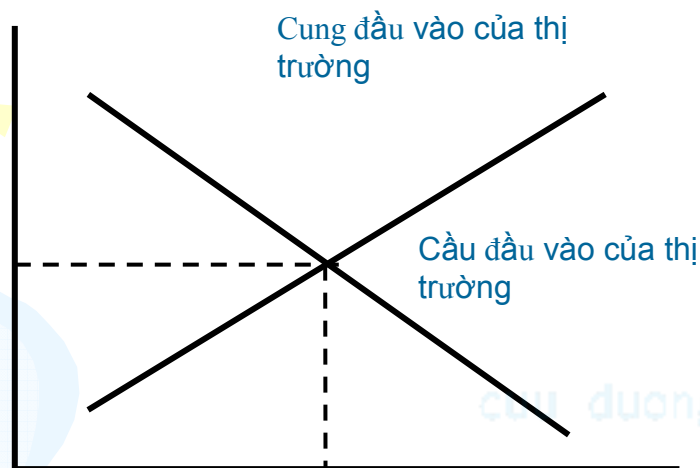
2. Cầu một yếu tố đầu vào khi nhiều đầu vào là khả biến.

Khi cả hai đầu vào là khả biến, nếu lương ở W_1 , hãng thuê L_1 ĐV LĐ. Khi mức lương hạ xuống W_2 , lúc đầu hãng có thể thuê tại điểm B, nhưng vì LĐ và vốn bổ sung cho nhau nên thuê thêm LĐ, DN sẽ thuê thêm MM, do đó đường MRP_L sẽ dịch phải. Đến lượt nó hãng sẽ tăng mức thuê LĐ lên L_2 . Do đó, AC là đường cầu LĐ của DN khi tất cả các yếu tố đầu vào có thể thay đổi.



3. Đường cầu thị trường.(Vi Mô 1).

4. Cung đầu vào cho một hãng.



Một TT đầu vào CTHH, một hãng có thể mua bất kỳ số lượng đầu vào nào nó muốn mà không tác động đến giá cả. Vì thế hãng đứng trước một đường cung hoàn toàn co giãn (nằm ngang). Số lượng đầu vào hãng xác định bởi giao điểm giữa đường cung và đường cầu.

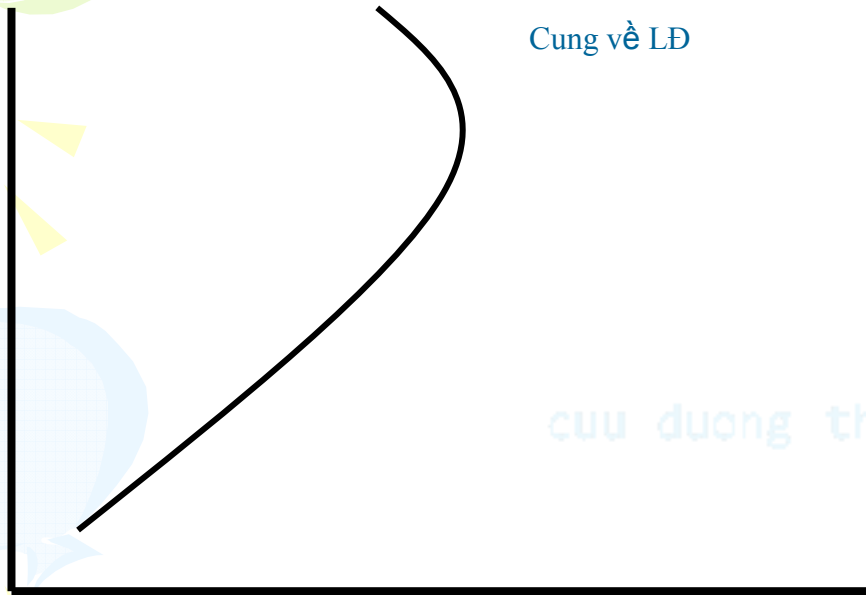
Bên trái là đường cung và cầu của TT. Bên phải là cung cầu của một hãng.

Đường cung đối diện với hãng đồng thời là đường chi tiêu trung bình và đường chi tiêu cận biên.

Để tối đa hoá lợi nhuận hãng chọn điểm ME (chi tiêu cận biên)=AE (chi tiêu trung bình)=MRP.

Với một hãng cạnh tranh hoàn hảo trên thị trường đầu vào thì $ME=w$.

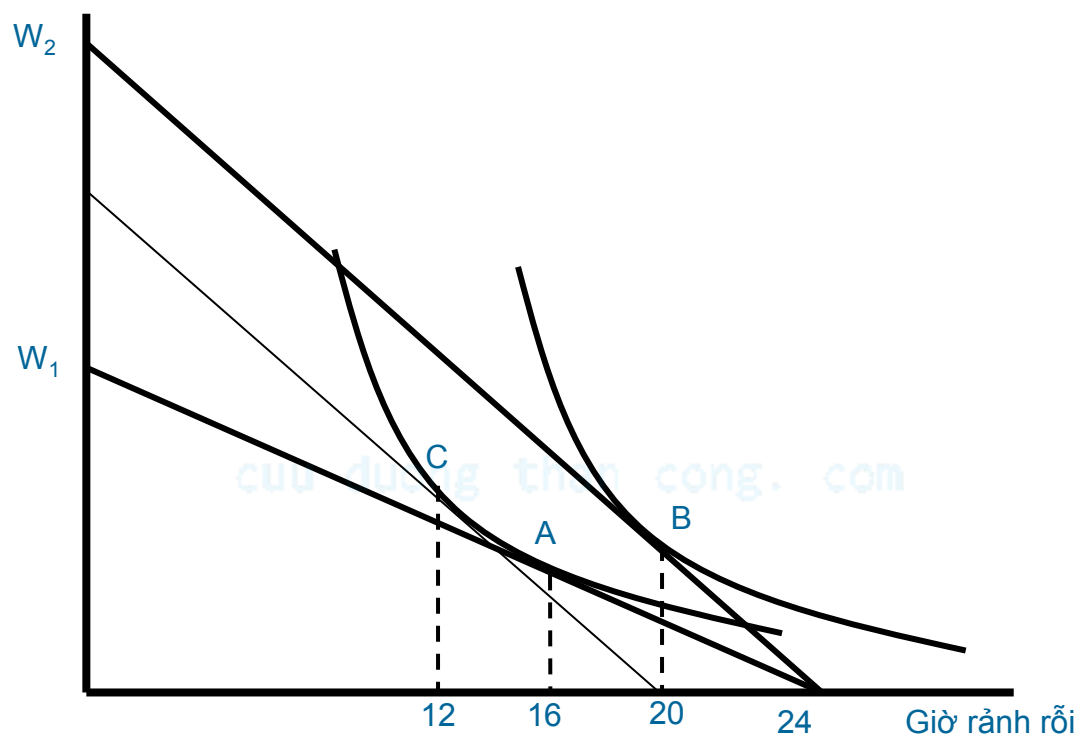
5. Cung của thị trường đầu vào.



Đường cung các yếu tố SX cũng dốc lên giống thị trường HH. Trong TT CT đường cung về yếu tố SX cũng là phần đường chi phí cận biên tăng lên.

Đường cung về LĐ là người LĐ nên tối đa hoá lợi ích chứ không phải tối đa hoá LN.

- Tại sao đường cung lao động lại đi vào trong

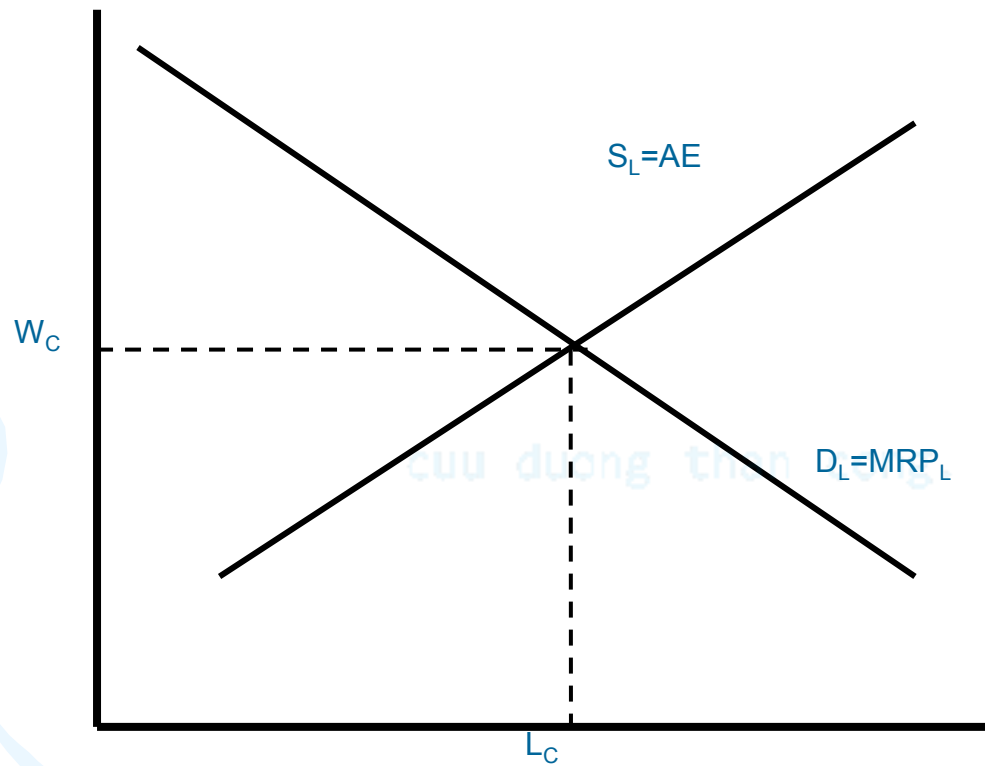


Tiền lương tăng có hai tác động:

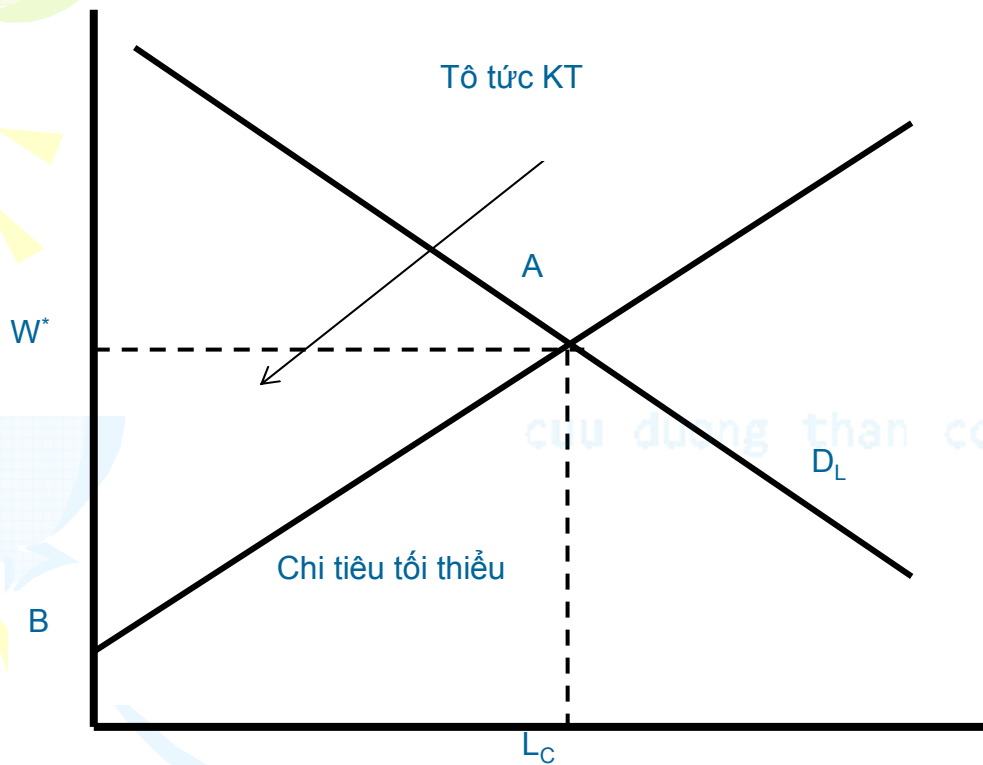
- Tác động thay thế khiến người này đi làm nhiều hơn vì nghỉ ngơi trở nên đắt đỏ hơn (chuyển từ A sang C).
- Tác động thu nhập khiến người này tiêu dùng nhiều hơn, nghỉ ngơi nhiều hơn (chuyển từ C sang B).

Kết quả phụ thuộc tác động nào mạnh hơn. Quan sát thực tế thấy khi lương còn tương đối thấp, tác động thay thế mạnh (cung dốc lên), khi lương đã cao, tác động thu nhập mạnh (cung đi vào)

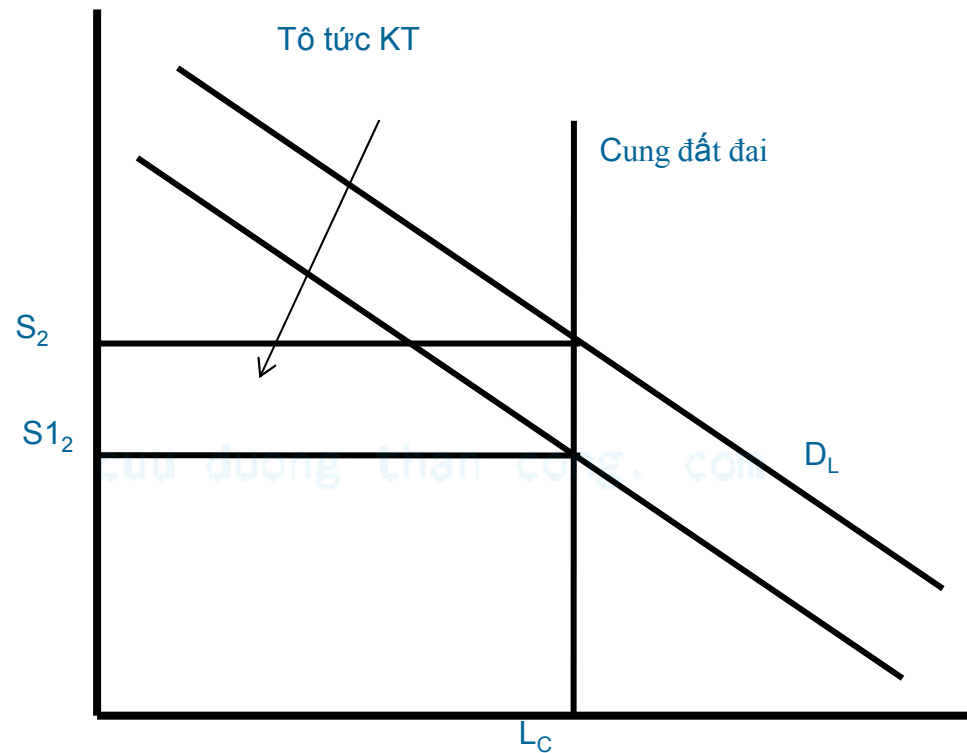
6. Cân bằng trên thị trường yếu tố cạnh tranh



7. Tô tức kinh tế

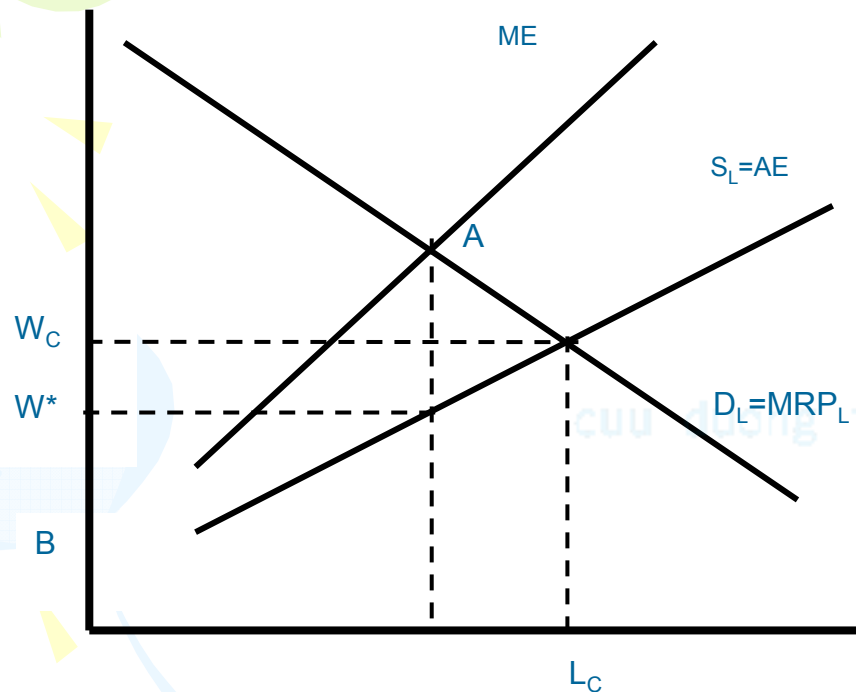


Đối với một TT yếu tố SX, tô tức kinh tế là số chênh lệch giữa những khoản tiền chi cho một yếu tố của SX và tổng số tối thiểu phải tiêu để sử dụng yếu tố ấy.



Nếu đường cung là co giãn hoàn toàn (nằm ngang) thì tô tức kinh tế bằng không. Khi đường cung hoàn toàn không co giãn (thẳng đứng) thì toàn bộ khoản chi trả cho một yếu tố sản xuất là lợi tức kinh tế vì yếu tố ấy phải được cung cấp bất kể với giá nào.

8. Thị trường yếu tố độc quyền mua



• Khi hãng mua các yếu tố SX trên TT CT HH thì đường CF trung bình và đường CF biên là một.

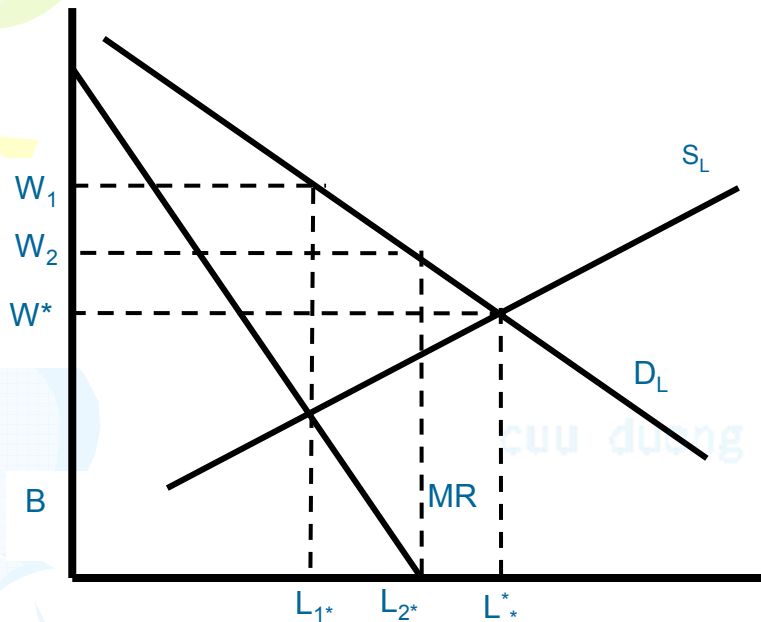
• Vì nhà ĐQ trả một giá cho mọi ĐV đầu vào nó mua nên đường cung là đường CF trung bình của người đó (dốc lên vì phải trả giá cao hơn nếu muốn mua nhiều hơn-khác CT HH).

• Đường CF CB nằm trên đường CF TB vì khi hãng tăng giá để thuê nhiều đầu vào hơn thì hãng phải trả cái giá cao hơn đó cho tất cả các đơn vị đầu vào mà nó mua chứ không phải chỉ cho đơn vị mua cuối cùng.

Để tối đa hóa lợi nhuận hãng dựa vào đường chi phí cận biên để quyết định sẽ mua bao nhiêu yếu tố đầu vào đó. $ME = MRP_L$

Hãng độc quyền thuê ít đầu vào hơn & trả giá thấp hơn hãng CTHH.

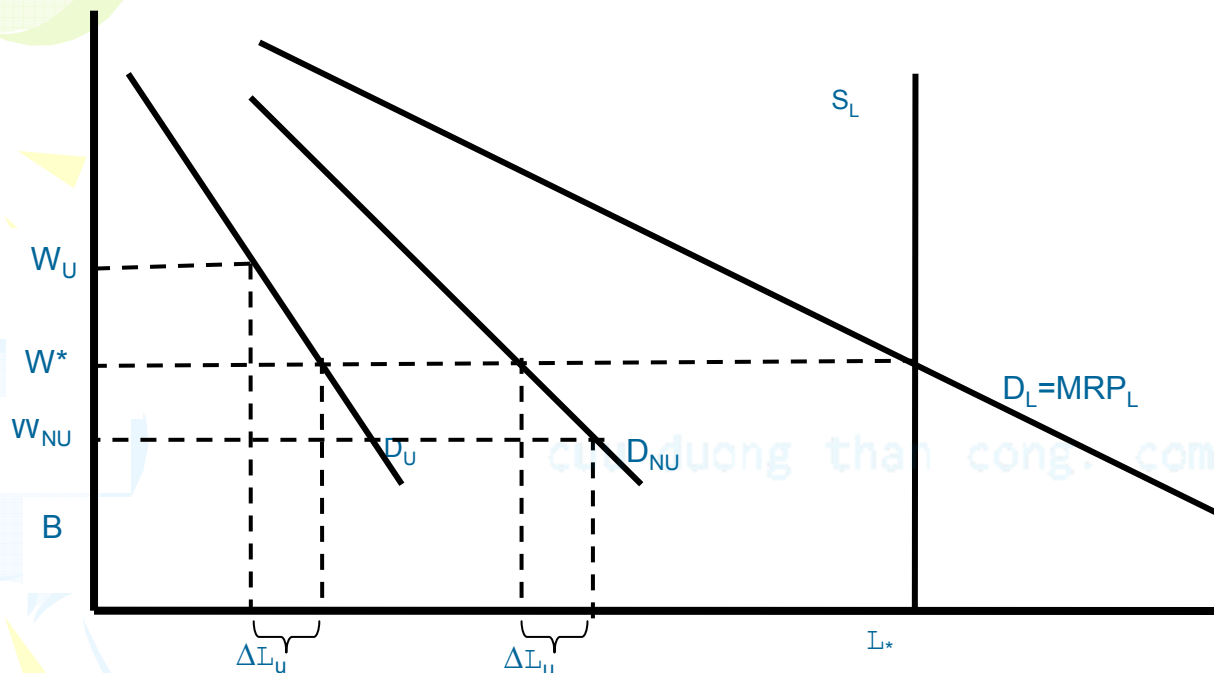
9. Độc quyền bán trên thị trường đầu vào yếu tố sản xuất.



Khi người bán một LĐ đầu vào (nghiệp đoàn LĐ) là một nhà độc quyền, người ấy sẽ lựa chọn trong số các điểm trên đường cầu của người mua LĐ.

- Người bán có thể tối đa hóa con số được thuê mướn, ở L^* , bằng cách thỏa thuận để cho những người LĐ làm việc ở mức lương W^* .
- Tối đa hóa lợi ích mà những người có việc làm kiếm được XD bởi giao điểm của đường MR và đường cung LĐ, lương W_1 , ứng với số L_1 .
- Tối đa hóa tổng số tiền lương trả cho thành viên của nghiệp đoàn bằng cách lựa chọn điểm L_2 và mức lương W_2 , vì MR trong trường hợp này bằng 0.

Mô hình hai khu vực thuê mướn LĐ.



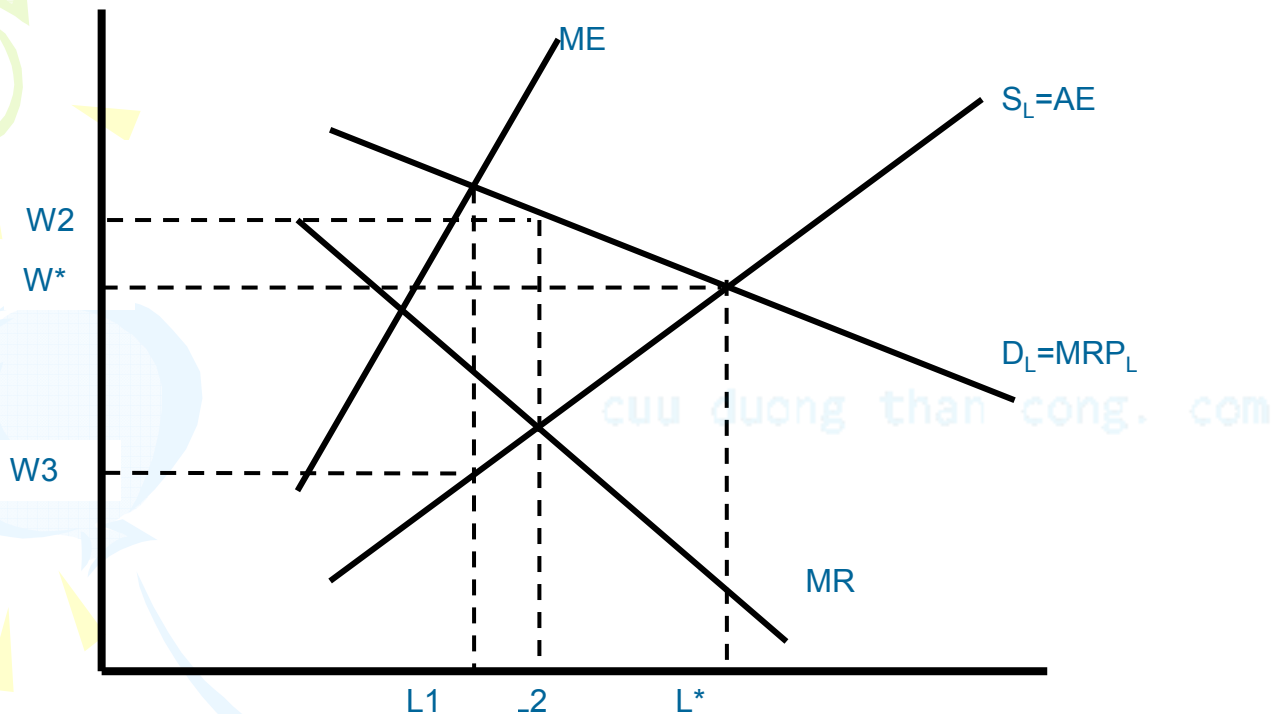
TT có một loại LĐ lành nghề, với đường cung là S_L cố định (đường cung thẳng đứng)

- Cầu về LĐ ở KV có nghiệp đoàn là D_U . Cầu về LĐ ở KV không có nghiệp đoàn là D_{NU} . Tổng cầu thị trường là D_L

- Khi một nghiệp đoàn ĐQ. Nâng cao tiền lương (W^ lên W_U), số công việc trong KV này giảm. Tiền lương trong KV không có nghiệp đoàn giảm.*

Các nghiệp đoàn giúp đỡ các thành viên bằng cách có hại cho những người không tham gia nghiệp đoàn.

Độc quyền song phương trên thị trường lao động.

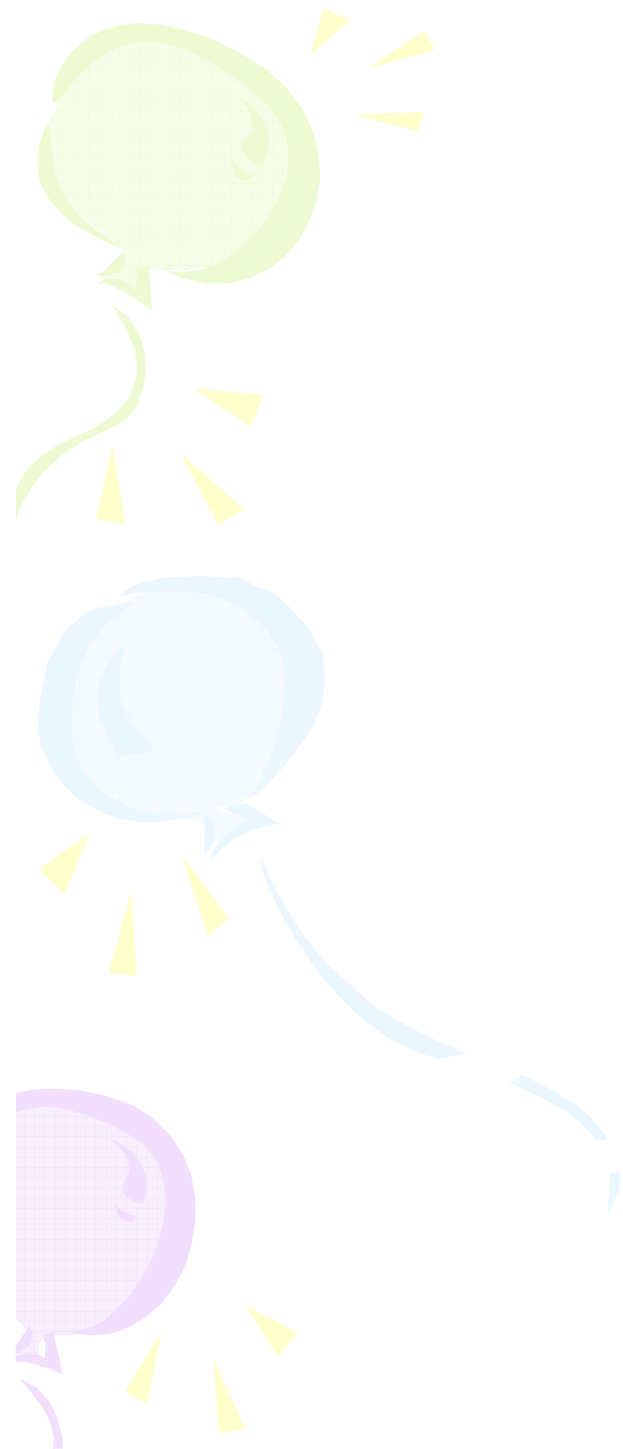


Đường cầu LĐ là $D_L = MRP_L$. Đường cung LĐ là đường $SL = AE$

Nếu nghiệp đoàn không có thể lực ĐQ bán, người thuê LĐ sẽ lựa chọn trên cơ sở chi tiêu biên $ME = MRP_L$, và trả lương tại W_3 , với lượng cầu cấp L_1 .

Nghiệp đoàn tối đa hóa lợi ích chọn $MR = MC$ (SL). Đòi mức lương W_2 và cung ứng L_2 .

Kết quả thể nào còn tùy thuộc vào chiến lược mặc cả của 2 bên. Mức thỏa thuận sẽ nằm giữa hai thái cực này. Nếu hai bên đều có quyền lực như nhau thì thỏa thuận sẽ gần với mức cạnh tranh hoàn hảo W^* và L^* .



cuu duong than cong. com

The END

cuu duong than cong. com